

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035

của Bộ Khoa học và Công nghệ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKH&CN ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tiếp tục thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 (sau đây gọi là Chiến lược) ban hành theo Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Quyết định số 806/QĐ-TTg) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi là Bộ KH&CN).

2. Kế hoạch là căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi chung là đơn vị) thuộc Bộ KH&CN triển khai thực hiện Chiến lược phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, nhằm đạt được các mục tiêu trong Kế hoạch, góp phần thực hiện, hoàn thành các mục tiêu đề ra.

3. Nội dung thực hiện phải đồng bộ với yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) của Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2025¹, Chương trình THTK, CLP của Bộ KH&CN hằng năm, Quyết định số 3526/QĐ-BKH&CN ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ và Công điện số 125/CĐ-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ đối với công tác THTK, CLP, gắn với hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của các đơn vị thuộc Bộ hằng năm.

4. Kế hoạch thực hiện Chiến lược đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ mục tiêu, trách nhiệm đối với từng đơn vị, cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

5. Phòng chống lãng phí phải gắn với 3 đột phá chiến lược (thể chế, nhân lực và hạ tầng); đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và gắn kết chặt chẽ với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

¹ Bao gồm Chương trình của Bộ KH&CN (tại Quyết định số 157/QĐ-BKH&CN ngày 22/02/2022) và Bộ TT&TT (tại Quyết định số 1930/QĐ-BTTTT ngày 06/12/2021) trước sắp xếp tổ chức bộ máy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Góp phần thực hiện hiệu quả Chiến lược, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, nhân lực và tài sản công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân liên quan trong công tác phòng, chống lãng phí tại Bộ KH&CN.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phòng, chống lãng phí.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong chi thường xuyên ngân sách nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo đảm phù hợp với sự tiến bộ khoa học, công nghệ và khả năng cân đối của ngân sách.

- Tăng cường quản lý, sử dụng vốn chi đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, không để tình trạng nợ đọng vốn xây dựng cơ bản.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, tài nguyên đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ; tập trung sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất, gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Tăng cường quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ KH&CN.

- Hoàn thành sắp xếp, tổ chức, tinh gọn bộ máy đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Nâng cao năng lực cho các cán bộ, công chức thực hiện công tác phòng, chống lãng phí.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo hướng cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, giảm lãng phí thời gian, nguồn lực.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; đẩy mạnh giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP:

1. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phòng, chống lãng phí

- Đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo hướng: đảm bảo dân chủ, minh bạch, kịp thời, hiệu quả, dễ áp dụng, tiết kiệm thời gian và chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực, khắc phục điểm nghẽn và tạo đà cho sự phát triển.

- Hoàn thiện thể chế trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo sự đồng bộ trong chuyển đổi số để giảm thiểu lãng phí, tạo nền tảng để Việt Nam nắm bắt cơ hội từ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền quản lý; sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời, phù hợp với thực tiễn, tiến bộ khoa học và công nghệ.

- Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện rà soát, ban hành quy chế nội bộ, quy trình công tác, nhằm làm cơ sở cho việc triển khai có hiệu quả công tác THTK, CLP tại đơn vị.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

- Thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua; kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học; các nhiệm vụ KH&CN phải được rà soát nội dung, xác định được nguồn kinh phí thực hiện trước khi phê duyệt, đảm bảo không trùng lặp, thiếu tính khả thi; đánh giá khả năng phát huy, hoàn thiện và thương mại hóa công nghệ, sản phẩm là kết quả của nhiệm vụ KH&CN ngay từ khâu xét duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện cam kết ứng dụng các kết quả đầu ra của các nhiệm vụ nghiên cứu theo đề xuất đặt hàng, bảo đảm hiệu quả sử dụng kết quả nghiên cứu KH&CN.

- Công tác quyết toán bảo đảm đúng thời gian, thẩm quyền phân cấp, đúng chế độ kế toán theo quy định hiện hành.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực KH&CN trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định định mức kinh tế - kỹ thuật cho từng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ KH&CN.

- Hoàn thiện thể chế trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo sự đồng bộ trong chuyển đổi số để giảm thiểu lãng phí.

3. Tăng cường tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, giải quyết dứt điểm những dự án tồn đọng

- Tuân thủ và thực hiện đúng quy trình, trình tự của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Rà soát các khâu trong quản lý và thực hiện dự án từ chủ trương, quyết định đầu tư; khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; thanh, quyết

toán vốn đầu tư; đấu thầu và kiểm tra, giám sát dự án đầu tư đảm bảo đúng mục tiêu, quy mô và hiệu quả.

- Đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; quản lý, tổ chức và giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện dự án. Thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật. Các dự án đầu tư thực hiện tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả.

- Triển khai xây dựng và thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý đầu tư công từ Bộ tới các đơn vị cơ sở thuộc Bộ.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công. Thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư công nhưng đảm bảo tính chặt chẽ, không tạo kẽ hở dễ bị lợi dụng làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư công.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn.

4. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên hiệu quả

- Các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Tài sản sau khi mua sắm phải theo dõi, hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP.

- Rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

- Thực hiện sắp xếp xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; thanh lý, bán đối với những xe hư hỏng, không sử dụng được; Xây dựng định mức, tiêu chuẩn xe chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Các tài sản hình thành từ các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ được xử lý sau khi kết thúc nhiệm vụ theo quy định, tránh thất thoát, lãng phí tài sản.

- Có kế hoạch theo dõi, đánh giá hiệu quả việc khai thác tài sản trí tuệ để kịp thời có giải pháp tối ưu giá trị, tránh để các tài sản trí tuệ tiềm năng không được đưa vào ứng dụng, gây lãng phí nguồn lực đầu tư của nhà nước và xã hội.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo quy định hiện hành, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý và sử dụng tài sản công.

- Các đơn vị thuộc Bộ rà soát, ban hành các quy định về quản lý tài sản công, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại đơn vị mình, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ.

5. Tăng cường quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ KH&CN

- Tiếp tục thực hiện công tác giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định.

- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN thực hiện cổ phần hóa theo quy định của pháp luật.

6. Tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, trong đó trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định 55/2025/NĐ-CP.

- Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

- Tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính công, tài sản công và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Thực hiện việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo quy định.

- Tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

7. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ để loại bỏ chồng chéo, cắt giảm quy trình không cần thiết.

- Triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Bộ; tăng cường hoạt động ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ được giao để đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung thực hiện những nhiệm vụ của Bộ KH&CN về: (1) xây dựng xã hội số, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính; (2) Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất; (3) Phát triển kinh tế số, xây dựng công dân số.

8. Tăng cường tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP hàng năm.

- Chủ động áp dụng các biện pháp phòng ngừa; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quản lý, sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên ngân sách nhà nước; chi đầu tư công; quản lý, sử dụng tài sản công v.v. Rà soát, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực theo quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, quyết toán.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Kế hoạch thực hiện tại Phụ lục kèm theo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn chi thường xuyên và chi không thường xuyên (đối với các nhiệm vụ cụ

thể) theo phân cấp nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác của các đơn vị thuộc Bộ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ KH&CN có trách nhiệm phổ biến Kế hoạch thực hiện Chiến lược và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị về THPT, CLP của Đảng, Nhà nước; Chương trình THPT, CLP của Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2025 và Chương trình THPT, CLP của Bộ KH&CN năm 2025 đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

2. Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai Kế hoạch của đơn vị mình hằng năm, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; khuyến khích mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị gương mẫu trong việc THPT, CLP; chịu trách nhiệm khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; kiên quyết xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Các đơn vị thuộc Bộ KH&CN thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí hằng năm của đơn vị mình, gửi về Bộ KH&CN (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) **trước ngày 15/11** để tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Bộ Khoa học và Công nghệ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKH&CN ngày tháng năm 2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phòng, chống lãng phí				
1.1	Ban hành các văn bản, quy định hướng dẫn triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW	Văn bản hướng dẫn	Các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Bộ được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản	Các đơn vị có chức năng tham mưu quản lý nhà nước chuyên ngành, các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
1.1.1	Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Luật của Quốc hội	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia	Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
1.1.2	Hoàn thiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9	Luật của Quốc hội	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia	Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
1.1.3	Đề án tăng cường hội nhập quốc tế về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Năm 2025
1.2	Rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền quản lý; sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời, phù hợp với thực tiễn, tiến bộ khoa học và công nghệ.	Thông tư của Bộ KH&CN	Các đơn vị thuộc Bộ có lĩnh vực cần xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền quản lý	Vụ KHTC, Vụ Pháp chế, Các Vụ, Cục, Ủy ban có chức năng tham mưu quản lý nhà nước chuyên ngành	Năm 2025

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1.3	Rà soát, sửa đổi, ban hành quy chế nội bộ, quy trình công tác nhằm làm cơ sở cho việc triển khai có hiệu quả công tác THPT, CLP tại đơn vị.	Quy chế, quy trình	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Hằng năm
2	Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước				
2.1	Ban hành quy trình, thủ tục thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên và đảm bảo hoạt động bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
2.2	Ban hành quy định về phân công trách nhiệm và quy trình phối hợp quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
2.3	Ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền thẩm quyền quản lý tài chính - ngân sách; phân cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của các đơn vị thuộc Bộ KH&CN	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
2.4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực KH&CN trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
2.5	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy định định mức kinh tế - kỹ thuật cho từng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ KH&CN	Thông tư của Bộ KH&CN	Các đơn vị thuộc Bộ có lĩnh vực cần xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, chế độ thuộc thẩm quyền quản lý	Vụ KHTC, Vụ Pháp chế, Các Vụ, Cục, Ủy ban có chức năng tham mưu quản lý nhà nước chuyên ngành	2025-2026
2.5.1	Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ giám định về sở hữu trí tuệ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ	Viện Sở hữu trí tuệ quốc gia	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	phục vụ quản lý nhà nước: (i) giám định về sáng chế; (ii) giám định về kiểu dáng công nghiệp; (iii) giám định về thiết kế bố trí mạch tích hợp; (iv) giám định về nhãn hiệu; (v) giám định về tên thương mại; (vi) giám định về chỉ dẫn địa lý; (vii) quản trị tài sản trí tuệ	KH&CN			
2.5.2	Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ: (i) hỗ trợ thương mại hóa sáng chế; (ii) tìm kiếm, phân tích thông tin sáng chế	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Viện Sở hữu trí tuệ quốc gia	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2026
3	Tăng cường tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, giải quyết dứt điểm những dự án tồn đọng				
3.1	Ban hành các quy định nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, các cấp quản lý trong đầu tư công	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
4	Tăng cường công tác quản lý tài sản công; quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên hiệu quả				
4.1	Rà soát, ban hành các quy định về quản lý tài sản công, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.	Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ KHTC	Năm 2025
4.2	Ban hành quy định mua sắm tập trung của Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
4.3	Ban hành Quy định thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
4.4	Tiếp tục thực hiện sắp xếp các cơ sở nhà, đất thuộc Bộ theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP	Báo cáo kết quả thực hiện	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
4.5	Rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.	Văn bản rà soát	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
4.6	Thực hiện sắp xếp xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; thanh lý, bán đối với những xe hư hỏng, không sử dụng được; Xây dựng định mức, tiêu chuẩn xe chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
5	Tăng cường quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ KH&CN				
5.1	Tiếp tục thực hiện công tác giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp theo quy định.	Báo cáo giám sát	Vụ KHTC	Các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ	Hằng năm
6	Tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức				
6.1	Tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, trong đó trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả theo Nghị định 55/2025/NĐ-CP	Quyết định của TTg Chính phủ; Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Năm 2025
6.2	Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Tháng 12/2025

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
6.3	Tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính công, tài sản công và các lĩnh vực khác có liên quan.	Hội nghị tập huấn	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
6.4	Thực hiện việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
7	Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính				
7.1	Thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ để loại bỏ chồng chéo, cắt giảm quy trình không cần thiết	Báo cáo kết quả rà soát	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
7.2	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC không cần thiết, không hợp lý, không đáp ứng mục tiêu quản lý, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp	Báo cáo kết quả rà soát	Văn phòng Bộ	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
7.3	Triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng	Vụ TCCB	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
8	Tăng cường tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP				
8.1	Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách hằng năm theo quy định	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN	Vụ KHTC	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
8.2	Thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi triệt để tiền, tài sản nhà nước; kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, quyết toán	Báo cáo tình hình thực hiện	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	Vụ KHTC	Hằng năm

Stt	Nội dung cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
9	Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền về Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Kế hoạch và các sản phẩm truyền thông	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm